

CỤC THUẾ
CHI CỤC THUẾ KHU VỰC XVII
 Số: 1219/CCTKV17-QLDN1
 V/v lập hóa đơn GTGT đối với hàng mẫu xuất
 khẩu

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
 Long An, ngày 29 tháng 5 năm 2025

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Aster;
 MST: 1101752840;
 Địa chỉ nhận thông báo: Lô 33, Đường 15B, khu công nghiệp Tân Đức,
 Xã Hựu Thạnh, Huyện Đức Hoà, Long An.

Chi cục Thuế Khu vực XVII nhận được văn bản số 01/2025/ASTER ngày 16/5/2025 (văn bản đến Chi cục Thuế số 4217 ngày 22/5/2025) của Công ty TNHH MTV Aster về việc lập hóa đơn GTGT và ghi nhận doanh thu đối với hàng mẫu xuất khẩu, Chi cục Thuế Khu vực XVII có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 8 Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định về các hình thức khuyến mại:

“Điều 8. Đưa hàng mẫu, cung ứng dịch vụ mẫu để khách hàng dùng thử không phải trả tiền

- 1. Hàng mẫu đưa cho khách hàng, dịch vụ mẫu cung ứng cho khách hàng dùng thử phải là hàng hóa, dịch vụ được kinh doanh hợp pháp mà thương nhân đang hoặc sẽ bán, cung ứng trên thị trường.*
- 2. Khi nhận hàng mẫu, dịch vụ mẫu, khách hàng không phải thực hiện bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào.*

...”

Căn cứ khoản 1 Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ:

“1. Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn để giao cho người mua (bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng hóa dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hóa) và phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 10 Nghị định này, trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử thì phải theo định dạng chuẩn dữ liệu của cơ quan thuế theo quy định tại Điều 12 Nghị định này.”

Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế GTGT.

+ Tại khoản 5 Điều 7 quy định:

“5. Đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại theo quy định của pháp luật về thương mại, giá tính thuế được xác định bằng không (0); trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại nhưng không thực hiện theo quy định của pháp luật về thương mại thì phải kê khai, tính nộp thuế như hàng hóa, dịch vụ dùng để tiêu dùng nội bộ, biếu, tặng, cho.

Một số hình thức khuyến mại cụ thể được thực hiện như sau:

a) Đối với hình thức khuyến mại đưa hàng mẫu, cung ứng dịch vụ mẫu để khách hàng dùng thử không phải trả tiền, tặng hàng hóa cho khách hàng, cung ứng dịch vụ không thu tiền thì giá tính thuế đối với hàng mẫu, dịch vụ mẫu được xác định bằng 0. ”

+ Tại Điều 9 hướng dẫn thuế suất 0%:

“Điều 9. Thuế suất 0%

1. Thuế suất 0%: áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu; hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài và ở trong khu phi thuế quan; vận tải quốc tế; hàng hóa, dịch vụ thuộc diện không chịu thuế GTGT khi xuất khẩu, trừ các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% hướng dẫn tại khoản 3 Điều này.

Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu là hàng hóa, dịch vụ được bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan; hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho khách hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật.

a) Hàng hóa xuất khẩu bao gồm:

- Hàng hóa xuất khẩu ra nước ngoài, kể cả ủy thác xuất khẩu;

...

2. Điều kiện áp dụng thuế suất 0%:

a) Đối với hàng hóa xuất khẩu:

- Có hợp đồng bán, gia công hàng hóa xuất khẩu; hợp đồng ủy thác xuất khẩu;
 - Có chứng từ thanh toán tiền hàng hóa xuất khẩu qua ngân hàng và các chứng từ khác theo quy định của pháp luật;
 - Có tờ khai hải quan theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Thông tư này.
- ...”

Căn cứ quy định trên, trường hợp Công ty có phát sinh xuất khẩu hàng mẫu cho khách hàng dùng thử không thu tiền được thực hiện đúng trình tự, thủ tục khuyến mại theo quy định của pháp luật về thương mại thì khi xuất hàng hóa Công ty phải lập hóa đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, trên hoá đơn ghi tên và số lượng hàng hoá, ghi rõ là hàng mẫu, giá tính thuế được xác định bằng không (0). Trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại nhưng không thực hiện theo quy định của pháp luật về thương mại thì phải kê khai, tính nộp thuế như hàng hóa, dịch vụ dùng để tiêu dùng nội bộ, biểu, tặng, cho theo quy định khoản 5 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

Trường hợp Công ty xuất khẩu hàng mẫu ra nước ngoài nếu đáp ứng điều kiện về hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính thì được áp dụng thuế suất 0%.

Trường hợp vướng mắc của Công ty về xuất khẩu hàng mẫu cho khách hàng dùng thử không thu tiền có cần thông báo với Sở Công thương hay không. Đề nghị Công ty liên hệ với cơ quan liên quan để được hướng dẫn.

Công ty căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, đối chiếu với các quy định tại văn bản pháp luật nêu trên để thực hiện đúng quy định.

Chi cục Thuế Khu vực XVII trả lời cho Công ty được biết và thực hiện theo đúng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLĐ Chi cục Thuế;
- Phòng NVDTTC;
- Website Chi cục Thuế;
- Lưu: VT, QLDN1, nthdao.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Trần Chí Cường